

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 96/2012/TT-BQP

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2012

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 25/2012/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số chế độ ưu đãi đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ, công chức quốc phòng và công nhân quốc phòng thuộc lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 104/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Quyết định số 25/2012/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ Quy định một số chế độ ưu đãi đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ, công chức quốc phòng và công nhân quốc phòng thuộc lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam (sau đây gọi tắt là Quyết định số 25/2012/QĐ-TTg);

Xét đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị,

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Quyết định số 25/2012/QĐ-TTg như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Thông tư này hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp công tác lâu năm ở hải đảo; chế độ phụ cấp đặc thù đi biển đối với đối tượng thuộc lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam, bao gồm:

- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp;
- Hạ sĩ quan, binh sĩ;
- Công chức quốc phòng và công nhân quốc phòng.

Điều 2. Chế độ phụ cấp công tác lâu năm ở hải đảo

1. Đối tượng hướng dẫn tại Điều 1 Thông tư này nếu không thuộc đối tượng được hưởng chế độ phụ cấp công tác lâu năm theo quy định tại Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì hàng tháng được hưởng chế độ phụ cấp công tác lâu năm ở hải đảo tính theo hệ số so với mức lương tối thiểu chung và thời gian thực tế công tác ở đảo. Cụ thể như sau:

a) Làm nhiệm vụ ở các đảo xa thuộc vùng biển Việt Nam:

- Từ đủ 5 năm đến dưới 10 năm, mức hưởng là 0,2;
- Từ đủ 10 năm đến dưới 15 năm, mức hưởng là 0,3;
- Từ đủ 15 năm trở lên, mức hưởng là 0,4.

b) Làm nhiệm vụ từ đủ 5 năm trở lên ở các đảo gần bờ, bao gồm các đảo: Cái Bầu, Đình Vũ, Cồn Đen, Cồn Lục, Cồn Vành, Đảo Ne, Đảo Ngư, Đảo Sơn Dương, Hòn La, Hòn Tre và Bình Ba được hưởng mức 0,1;

c) Cách tính:

$$\left(\begin{array}{c} \text{Mức tiền phụ} \\ \text{cấp công tác lâu} \\ \text{năm ở hải đảo} \end{array} \right) = \left(\begin{array}{c} \text{Mức lương} \\ \text{tối thiểu chung} \end{array} \right) \times \left(\begin{array}{c} \text{Hệ số phụ cấp được} \\ \text{hưởng theo thời gian} \\ \text{công tác thực tế ở đảo} \end{array} \right)$$

Ví dụ 1: Đồng chí Đại úy Nguyễn Văn H, thuộc đơn vị Cảnh sát biển, có thời gian công tác liên tục ở đảo xa bờ A (đảo A không thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn quy định tại Nghị định số 116/2010/NĐ-CP) là 9 năm 3 tháng. Theo quy định, kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2012, hàng tháng đồng chí H được hưởng phụ cấp công tác lâu năm ở hải đảo là:

$$1.050.000 \text{ đồng} \times 0,2 = 210.000 \text{ đồng/tháng.}$$

Ví dụ 2: Trường hợp đồng chí H nêu ở ví dụ 1, nhưng có thời gian công tác ở đảo gần bờ là 9 năm 3 tháng. Theo quy định, kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2012, hàng tháng đồng chí H được hưởng phụ cấp công tác lâu năm ở hải đảo là:

$$1.050.000 \text{ đồng} \times 0,1 = 105.000 \text{ đồng/tháng.}$$

2. Thời gian công tác để tính hưởng chế độ phụ cấp công tác lâu năm ở hải đảo đối với các đối tượng nêu trên là tổng thời gian công tác thực tế ở đảo, nếu có gián đoạn thì được cộng dồn. Trường hợp, vừa có thời gian công tác ở đảo xa, vừa có thời gian công tác ở các đảo gần bờ thì được cộng dồn thời gian công tác ở các đảo xa và gần bờ. Mức hưởng phụ cấp công tác lâu năm thực hiện theo nguyên tắc sau:

a) Đối với đối tượng trước đây công tác ở các đảo xa, nay được điều động công tác ở các đảo gần bờ thì mức hưởng được thực hiện theo quy định tại các đảo gần bờ;

b) Đối với đối tượng trước đây công tác ở các đảo gần bờ, nay được điều động công tác ở các đảo xa thì mức hưởng được thực hiện theo quy định tại các đảo xa.

Ví dụ 3: Đồng chí Thượng úy quân nhân chuyên nghiệp Trần Văn K công tác ở đảo xa bờ A là 5 năm 9 tháng, sau đó được chuyển vào đất liền công tác 01 năm, tiếp tục được điều động ra đảo Cái Bầu, đến nay là 1 năm 3 tháng. Kể từ ngày 01

tháng 8 năm 2012, đồng chí K được hưởng phụ cấp công tác lâu năm ở hải đảo như sau:

- Thời gian công tác thực tế ở đảo để tính hưởng phụ cấp là:

$$5 \text{ năm } 9 \text{ tháng} + 1 \text{ năm } 3 \text{ tháng} = 7 \text{ năm}$$

- Mức hưởng được tính theo quy định tại đảo gần bờ là:

$$1.050.000 \text{ đồng} \times 0,1 = 105.000 \text{ đồng/tháng}$$

Ví dụ 4: Đồng chí Trần Văn K nêu tại ví dụ 3 nhưng thời gian công tác ở đảo gần bờ là 5 năm 9 tháng, hiện nay đang công tác ở đảo xa là 1 năm 3 tháng. Kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2012 đồng chí K được hưởng phụ cấp công tác lâu năm ở hải đảo như sau:

- Thời gian công tác thực tế ở đảo để tính hưởng phụ cấp là:

$$5 \text{ năm } 9 \text{ tháng} + 1 \text{ năm } 3 \text{ tháng} = 7 \text{ năm}$$

- Mức hưởng được tính theo quy định tại đảo xa là:

$$1.050.000 \text{ đồng} \times 0,2 = 210.000 \text{ đồng/tháng.}$$

3. Chế độ phụ cấp công tác lâu năm ở hải đảo chỉ thực hiện đối với đối tượng đang công tác ở các đảo theo quy định. Trường hợp có Quyết định nghỉ chuẩn bị hưu hoặc phục viên, xuất ngũ, chuyển ngành hoặc được điều động đi đơn vị khác, không đóng quân tại các đảo thì thôi hưởng phụ cấp lâu năm ở hải đảo từ tháng tiếp theo. Không tính hưởng phụ cấp công tác lâu năm ở hải đảo trong các khoảng thời gian sau:

a) Thời gian đi công tác, làm việc, học tập không ở hải đảo từ 01 (một) tháng trở lên;

b) Thời gian nghỉ việc không hưởng lương liên tục từ 01 (một) tháng trở lên;

c) Thời gian nghỉ việc hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

d) Thời gian bị tạm đình chỉ công tác hoặc bị tạm giam, tạm giữ.

Ví dụ 5: Đồng chí Nguyễn Văn N, công chức quốc phòng, thuộc lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam có thời gian công tác ở các đảo xa là 12 năm, đang hưởng phụ cấp công tác lâu năm ở hải đảo theo mức hệ số 0,3. Tháng 10 năm 2012 được điều động vào đất liền công tác. Theo quy định, kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2012 đồng chí N thôi hưởng phụ cấp công tác lâu năm ở hải đảo theo mức hệ số 0,3.

Điều 3. Chế độ phụ cấp đặc thù đi biển

1. Đối tượng hướng dẫn tại Điều 1 Thông tư này, trong thời gian trực tiếp tham gia diễn tập, huấn luyện, tìm kiếm, cứu nạn trên biển được hưởng chế độ phụ cấp đặc thù đi biển, với mức 150.000 đồng/người/ngày thực tế đi biển.

2. Thời gian hoạt động trên biển để tính hưởng chế độ phụ cấp đặc thù đi biển thực hiện theo nguyên tắc: dưới 4 giờ trong ngày, được tính hưởng bằng 1/2 (nửa) ngày/người; từ 4 giờ trở lên trong ngày, được tính hưởng bằng 01 (một) ngày/người.

3. Đối tượng được hưởng chế độ phụ cấp đặc thù đi biển nêu trên, đồng thời đang được hưởng chế độ phụ cấp đặc thù đi biển quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác thì được chọn một mức hưởng cao nhất.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Cục Cảnh sát biển Việt Nam

Tổ chức phổ biến, quán triệt các chế độ phụ cấp ưu đãi theo quy định tại Quyết định số 25/2012/QĐ-TTg và hướng dẫn tại Thông tư này đến các đối tượng thuộc quyền quản lý. Lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn lập dự toán và tổ chức thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi trong các đơn vị bảo đảm chặt chẽ, kịp thời, chính xác.

2. Cục Chính sách/Tổng cục Chính trị

Chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chế độ ưu đãi đối với các đối tượng theo đúng quy định tại Quyết định số 25/2012/QĐ-TTg và hướng dẫn tại Thông tư này; đồng thời, chủ trì phối hợp giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Cục Tài chính/Bộ Quốc phòng

Căn cứ vào chế độ ưu đãi quy định tại Quyết định số 25/2012/QĐ-TTg và hướng dẫn tại Thông tư này, hướng dẫn lập dự toán, tổ chức cấp phát kinh phí kịp thời và thanh quyết toán đúng quy định. Phối hợp chỉ đạo, kiểm tra việc tổ chức thực hiện chế độ ưu đãi đối với lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 9 năm 2012.

2. Các chế độ ưu đãi hướng dẫn tại Thông tư này được thực hiện kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2012 và được trả cùng kỳ lương hàng tháng; không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

3. Cục trưởng Cục Cảnh sát biển, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, phản ánh về Bộ Quốc phòng (qua Cục Chính sách/Tổng cục Chính trị) đề nghiên cứu, giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Thượng tướng Nguyễn Thành Cung